|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: 51 /BC-BDT | *Sa Thầy, ngày 15 tháng 12 năm 2016* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Kết quả thực hiện chính sách dân tộc, chương trình MTQG năm 2016;**

**phương hướng, nhiệm vụ năm 2017**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại luật tổ chức chính quyền địa phương; Thông báo số 64/HĐND-TH ngày 12/10/2016 của Thường trực HĐND huyện về việc phân công theo dõi, đôn đốc, thẩm tra các nội dung trình kỳ họp thứ 3 HĐND huyện khóa X;

Trên cơ sở Báo cáo số 518/BC-UBND ngày 02/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện các chương trình MTQG, chính sách dân tộc năm 2016;phương hướng nhiệm vụ năm 2017 trình kỳ họp thứ 3 HĐND huyện khóa X Ban Dân tộc HĐND báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**I. Kết quả thực hiện chính sách dân tộc năm 2016**

Ban Dân tộc của HĐND huyện cơ bản thống nhất với bố cục, nội dung báo cáo của UBND huyện về kết quả đạt được của các chương trình, chính sách dân tộc.

Trong tình hình hiện nay kinh tế còn nhiều khó khăn, ngân sách của huyện còn hạn hẹp. Thời tiết diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, kinh tế của một bộ phận nhân dân.Với sự quan tâm của lãnh đạo đã tháo gở khó khăn, đề ra nhiều giải pháp tích cực triển khai thực hiện đạt được một số kết quả như sau:

**1. Chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn chương trình 135**

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, chính sách tại các xã Ya Xiêr, Ya Ly, Ya Tăng, Rờ Kơi, Mô Ray, Sa Bình, Hơ Moong với kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng 7.167 triệu đồng. Tổng số vốn đã giải ngân là: 4.047,4 triệu đồng, đạt 54,89% kế hoạch .

Kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất 1.848 triệu đồng. Tổng vốn lồng ghép phê duyệt dự án là 2.781,61 triệu đồng. Ước tính đến cuối tháng 11/2016 sẽ giải ngân 100% kế hoạch. Kinh phí nguồn duy tu bảo dưỡng 447 triệu đồng, ước tính cả năm đạt 100% khối lượng và giải ngân 100% kế hoạch.

Kết quả: Đã triển khai thi công mới 13 công trình và sửa chữa 01 công trình chuyển tiếp từ năm 2015. Bảo dưỡng 01 công trình giao thông, trường học 06 công trình, nhà sinh hoạt cộng đồng 02 công trình. Đã đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ xã và cộng đồng các xã, thôn đặc biệt khó khăn là 120 người tham gia *(cán bộ xã 42 người, cán bộ thôn và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số 78 người).* Đã cấp 48.787,5 kg phân NPK cho 781 hộ; 9.600 kg phân Urê cho 323 hộ và hỗ trợ 98 con bò giống cho 98 hộ.

**2. Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo tại vùng khó khăn theo Quyết định 102/QĐ-TTg**

Đã hoàn thành việc hỗ trợ cây giống, con giống cho 8.337 khẩu thuộc hộ nghèo ở các xã thuộc vùng khó khăn với kinh phí 1.030 triệu đồng, đã giải ngân 821,88 triệu đồng, đạt 79,79% kế hoạch.

**3. Chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào DTTS theo Quyết định 33/2013/QĐ-TTg**

Chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư chỉ thực hiện ở xã Sa Bình.Tổng số đối tượng thụ hưởng 34 hộ/162 khẩu. Đến nay đã hoàn thành 25 ngôi nhà, 09 ngôi nhà đang được tiếp tục xây dựng, hoàn thành phương án thu hồi đất ở với diện tích 12.211m2 và đất sản xuất là 31.200m2 cấp cho 34 hộ, tôn tạo nền nhà 22 hộ. Với kinh phí thực hiện 1.280 triệu đồng*,* đã giải ngân được 680 triệu đồng, đạt 53% kế hoạch.

**4. Chính sách thăm hỏi, động viên tinh thần cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 18/2011/QĐ-TTg**

 Tổng kinh phí thực hiện 109,71 triệu đồng, gồm chi phí thăm hỏi 92,5 triệu đồng và chi phí quản lý 17,21 triệu đồng. Đã giải ngân được 44,5 triệu đồng, đạt 41% kế hoạch. Tổ chức thăm hỏi được 109 lượt người. Ước tính cả năm sẽ thăm hỏi được 160 lượt, kinh phí giải ngân là 86,61 triệu đồng, đạt 79% kế hoạch. Tổ chức cho 02 người có uy tín tham gia học tập tại Côn Đảo (Bà Rịa - Vũng Tàu), 04 người đi tham quan, học tập và 47 người có uy tín tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức.

**5. Hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt cho hộ nghèo đồng bào DTTS và hộ nghèo thuộc các xã, thôn ĐBKK theo Quyết định 755/QĐ-TTg**

Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ về giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở các xã đặc biệt khó khăn.Tổng kinh phí 11.214,579 triệu đồng; bao gốm (*Vốn ngân sách hỗ trợ: 2.628,579 triệu đồng, đã giải ngân đến 30/11/2016 là: 1.577,6 triệu đồng, đạt 60% kế hoạch; Vốn vay Ngân hàng chính sách - xã hội: 5.455 triệu đồng, đã giải ngân đạt 63,5% tổng kế hoạch vốn).*

Đến nay đã triển khai hỗ trợ giải quyết đất sản xuất cho 75 hộ với diện tích 34,51 ha; đất ở 98 hộ với diện tích 1,069 ha; Mua nông cụ (mua bò giống) cho 68 hộ, mua 162 bồn nước cho 162 hộ.

**II**. **Kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG)**

Tổng kinh phí được bố trí để thực hiện CTMTQG năm 2016: 40.127,237 triệu đồng. Đã giải ngân đến 30/11/2016 là 16.148,511 triệu đồng, đạt 40% kế hoạch.

**1. Chương trình MTQG việc làm và dạy nghề**

 Kinh phí thực hiện từ nguồn vốn sự nghiệp 480,442 triệu đồng, tính đến 30/10/2016 chưa giải ngân vốn. Ước thực hiện đến 30/12/2016 đạt 100% kế hoạch.

Nguồn kinh phí thực hiện nội dung hỗ trợ lao động nông thôn học nghề, xây dựng chương trình, học liệu, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, người dạy nghề là: 462,631 triệu đồng; Hỗ trợ phát triển thị trường lao động 0,257 triệu đồng; Nâng cao năng lực truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình: 17,554 triệu đồng.

**2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

*(gồm các nguồn vốn Chương trình 135****;*** *Nguồn vốn theo Quyết định 293/QĐ-TTg)*

 Tổng kinh phí được bố trí thực hiện chương trình năm 2016 là 28.435,753 triệu đồng. Đến 30/10/2016 đã giải ngân được 14.157,168 triệu đồng, đạt 50% kế hoạch. Ước cả năm đạt 100% kế hoạch vốn.

Kết quả: Các xã thuộc vùng khó khăn đã được đầu tư, sửa chữa đường giao thông liên thôn, sửa chữa cầu, cống phục vụ sản xuất nông nghiệp, mắc lưới điện sinh hoạt, khoan giếng nước, sửa chữa trường học, hỗ trợ đào tạo nghề, hỗ trợ phát triển sản xuất (mua bò sinh sản).

**3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**

Tổng kính phí 11.211,042 triệu đồng đã giải ngân 1.991,344 triệu đồng, đạt 18% kế hoạch giao. Ước thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch giao.

Kết quả: Các xã đã được đầu tư đường giao nông thôn, xây dựng cống thoát nước, sân thể thao xã, xây dựng nghĩa trang nhân dân xã Sa Sơn, xây mới lớp học Mầm non, phòng học trường tiểu học, xây dựng hệ thống điện lưới. Tổng công trình đã đầu tư 50 công trình và đào tạo nghề nông thôn cho 265 học viên.

**III. Dự án giảm nghèo khu vực Tây Nguyên**

Kế hoạch vốn giao 19.132,077 triệu đã giải ngân 8.989,217 triệu đồng đạt 47% kế hoạch.

**1. Phát triển CSHT cấp xã và thôn /bản, vận hành và bảo trì**

Kế hoạch vốn 2016: 8.162 triệu đồng.

Kết quả: Đã đầu tư 19 công trình cơ sở hạ tầng cấp xã và thôn/bản. Đào giếng ở các xã Ya Ly, Ya Xiêr, Ya Tăng, đầu tư đường nội làng thôn Khúc Loong xã Rờ Kơi và đường nội làng Tang xã Mô Rai, đường vào nhà rông văn hóa xã Rờ Kơi; Nâng cấp đường liên thôn 1,2,3 xã Ya Xiêr; đường sản xuất làng Lung xã Ya Xiêr; Làm mới đường nội thôn làng O xã Ya Xiêr; Xây mới lớp học mầm non điểm trường làng Trấp xã Ya Tăng; Xây mới công trình kênh mương thủy lợi làng Tang xã Mô Rai; Nâng cấp công trình sửa chữa kênh mương thủy lợi làng Xộp xã Mô Rai.

**2. Phát triển sinh kế bền vững**

Kế hoạch vốn giao: 5.646 triệu đồng, đã giải ngân 1.819 triệu đồng, đạt 86,47% kế hoạch.

Kết quả: Thực hiện 45 tiểu dự án sinh kế gồm: 12 nhóm lúa và hỗ trợ dinh dưỡng, 12 nhóm chăn nuôi gà, trồng rau và hỗ trợ dinh dưỡng, 10 tiểu dự án nuôi heo lai, 06 nhóm tiểu dự án nuôi heo địa phương, 03 nhóm nuôi dê sinh sản, 02 nhóm trồng ngô và kết hợp dinh dưỡng. Hiện tại các nhóm đã triển khai cấp giống xong.

**3. Phát triển cơ sở hạ tầng kết nối cấp huyện; Nâng cao năng lực và truyền thông**

Kế hoạch vốn giao 3.147 triệu đồng, thanh toán 2.377 triệu đồng đạt 98,26% kế hoạch đã đầu tư đường xã Ya Xiêr.

**4. Quản lý dự án**

Kế hoạch vốn giao 1.883 triệu đồng; Để thanh toán tiền lương và chi phí hoạt động gia tăng cho tư vấn huyện, thanh toán tiền phụ cấp cho cán bộ huyện và Ban phát triển xã.

**VI. Một số vấn đề còn hạn chế cần quan tâm giải quyết**

Bên cạnh những kết quả đạt được đề nghị UBND huyện cần quan tâm hơn nữa đến những vấn đề như:

**1. Về chương trình, Chính sách dân tộc**

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc có nơi, có chương trình còn chưa đảm bảo như: Vốn đối ứng, nguồn vốn được cấp về muộn; tiến độ thực hiện còn chậm; một số chính sách chưa được sơ kết, tổng kết…

- Kinh tế ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhìn chung phát triển chậm, trình độ sản xuất còn thấp, việc tiếp cận với quy trình kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi còn hạn chế, sản xuất manh mún, nhỏ lẻ, hiệu quả chưa cao.

- Tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo còn cao. Kết quả giảm nghèo chưa vững chắc; một số ít đang còn thiếu đất sản xuất.

**2. Về chương trình mục tiêu quốc gia**

Về tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng, vận hành sau đầu tư có nơi, có công trình, chưa phát huy được hiệu quả sau đầu tư; công tác xóa đói, giảm nghèo chưa bền vững. Vốn giải ngân chậm, đạt thấp so với kế hoạch như chương trình việc làm và dạy nghề chưa giải ngân vốn, chương trình giảm nghèo, mới giải ngân đạt 42% kế hoạch vốn, chương trình nông thôn mới, kinh phí mới giải ngân đạt 18% kế hoạch vốn. Huy động nguồn lực của tổ chức, cá nhân cho xây dựng nông thôn mới còn ít.

Về cơ chế quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện CTMTQG*:* sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong quá trình theo dõi, đánh giá các chương trình có nơi còn chưa nhịp nhàng. Công tác tuyên truyền tại một số xã, thị trấn chưa thường xuyên.

**III. Một số kiến nghị với UBND huyện**

**1.Về các chương trình, chính sách dân tộc**

Bổ sung những nội dung còn thiếu trong báo cáo như Quyết định 54/2012/QĐ-TTg về Chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất; Nghị Quyết 38/NQ-HĐND tỉnh; Quyết định 633/QĐ-TTg chính sách cấp không thu tiền một số loại báo và tạp chí; Quyết định số 55/2016/QĐ-TTg về tiêu chí xác định thôn đặc biết khó khăn, xã thuộc vùng DTTS và miền núi giai đoạn 2016-2020 và một số chính sách hỗ trợ về giáo dục như Nghị Định 116/2016/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; Nghị định 86/2015/NĐ-CP quy định về thu, quản lý học phí và một số quyết định khác thực hiện miễn giảm chi phí học tập v.v... và một số chính sách khác về y tế, giáo dục...

Xem xét cân đối ngân sách huyện để bố trí vốn đối ứng thực hiện các chương trình, chính sách. Huy động mọi nguồn lực nhằm hỗ trợ, đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành trong thực hiện chương trình, chính sách dân tộc.

 Chỉ đạo các cơ quan, các xã, thị trấn xem xét những khó khăn, vướng mắc, đề ra biện pháp khắc phục, tập trung phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn. Tổ chức sơ kết, tổng kết các chính sách, nhất là chính sách đã kết thúc giai đoạn thực hiện.

Tiếp tục thực hiện và phát huy hiệu quả các chính sách hỗ trợ giảm nghèo thông qua các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục, vay vốn tín dụng ưu đãi; tập trung hỗ trợ về kinh tế cho hộ nghèo thông qua hỗ trợ giúp các điều kiện và dịch vụ sản xuất, đào tạo nghề để tạo việc làm, tăng thu nhập; tiếp tục ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Đặc biệt cần đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền tạo sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận cao. Kịp thời động viên, khen thưởng và nhân rộng điển hình tiến tiến để mỗi người dân có ý thức vươn lên thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

 Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách dân tộc cho đồng bào DTTS, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở, nước sinh hoạt. Chú trọng bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện.

**2. Về chương trình MTQG**

Về nội dung báo cáo: Đề nghị UBND huyện làm rõ một số nội sau: Phần “CTMTQG việc làm và dạy nghề” Mới chỉ nêu đến tiến độ giải ngân vốn chưa đánh giá cụ thể được tổng số lao động nông thôn có việc làm, sau khi học nghề và đạt được bao nhiêu % kế hoạch. Phần “CTMTQG giảm nghèo” chưa đánh giá cụ thể được tỷ lệ hộ nghèo giảm được bao nhiêu % so với kế hoạch đề ra Phần “CTMTQG xây dựng nông thôn mới” chưa đánh giá cụ thể số xã đạt tiêu chí nông thôn mới và đã làm hoàn thiện được bao nhiêu công trình, bao nhiêu công trình đưa vào sử dụng có hiệu quả. Chưa đánh giá công tác quản lý, điều hành của UBND huyện.

Rà soát tiến độ thực hiện các công trình đã thực hiện. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn vì hiện nay đã gần hết năm nhung có hạng mục chưa giải ngân được vốn, hạng mục giải ngân chưa đạt 50% kế hoạch vốn dẫn đến tiến độ công trình không đạt kế hoạch.

Tăng cường hơn nữa công tác giám sát, quản lý các chương trình đã triển khai, thực hiện. Các công trình giao cho các xã, thị trấn quản lý phải tăng cường công tác kiểm tra, đảm bảo trách nhiệm trong công tác điều hành. Xem xét tính cấp thiết để ưu tiên đầu tư những vấn đề cấp bách như điện, đường, trường, trạm, thủy lợi.. bảo đảm phù hợp với khả năng kinh phí.

Hoàn thành dứt điểm các hạng mục đã đầu tư theo giai đoạn, tránh đầu tư dàn trải, phân tán.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra báo cáo thực hiện chính sách dân tộc, chương trình MTQG năm 2016. Trình kỳ họp thứ 3, HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2016-2021 xem xét, cho ý kiến./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- TT HĐND huyện;- UBND huyện;- Đại biểu HĐND huyện;- Lưu: VT, BDT. | **TM. BAN DÂN TỘC**  **TRƯỞNG BAN****Đã ký)****Rơ Châm Lan** |